

**TẬP HUẤN KIẾN THỨC, KỸ NĂNG TUYÊN TRUYỀN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG,
ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC**

CHUYÊN ĐỀ:
**ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG VÀ GIẢI PHÁP GIẢM THIỂU
Ô NHIỄM, CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG**

*Người trình bày: TS. Nguyễn Thị Phương Mai
Phó Viện trưởng Viện Khoa học Môi trường, Biển và Hải đảo,
Bộ Tài nguyên và Môi trường*

Phú Yên, 11 tháng 09 năm 2024

NỘI DUNG

- 1. ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**
- 2. GIẢM THIỂU Ô NHIỄM, CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG**
- 3. ĐỊNH HƯỚNG CÁC NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Khái niệm, quy định U'PSC MT

1.1. Khái niệm

- **Sự cố:** là những tình huống không mong muốn hoặc không dự kiến trước xảy ra, gây ra hậu quả tiêu cực hoặc rủi ro cho con người, môi trường, tài sản, hoặc quy trình hoạt động.
- **Sự cố môi trường:** là sự cố xảy ra trong quá trình hoạt động của con người hoặc do biến đổi bất thường tự nhiên, gây ô nhiễm, suy thoái môi trường nghiêm trọng (Khoản 14, Điều 3, Luật BVMT).
- **Sự cố chất thải:** Sự cố chất thải là sự cố môi trường do chất thải gây ra trong quá trình quản lý chất thải (QĐ số 09/2020/QĐ-TTg về Quy chế ứng phó sự cố chất thải).



1. Khái niệm, quy định ƳPSC MT

1.2. Các quy định hiện hành

- **Luật Bảo vệ môi trường:** Điều 121- Điều 129 (Quy định chung; Trách nhiệm; Phân cấp SC; Chuẩn bị ứng phó SC; Tổ chức ƳPSC; Phục hồi MT sau SC; Tài chính; Công khai thông tin;
- **Nghị định 08/2022/NĐ-CP:** Điều 108 – 111 (Xây dựng Kế hoạch ƳPSC; Ban hành KH; Công khai KH; Trách nhiệm ƳPSC).
- **Quyết định 146/QĐ-TTg** ngày 23/2/2023 ban hành Kế hoạch quốc gia ƳPSC chất thải giai đoạn 2023-2030.
- Quyết định **số 1251/QĐ-TTg** ngày 26/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình tăng cường năng lực phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường cấp quốc gia đến năm 2030.
- **Thông tư 02/2022/TT-BTNMT:** Điều 72 - Điều 74 (Lập, phê duyệt KH phục hồi MT sau SCMT; Kiểm tra, giám sát).



2. Phân cấp sự cố môi trường

- **Sự cố môi trường cấp Cơ sở:** là sự cố môi trường có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường trong cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;
- **Sự cố môi trường cấp Huyện:** là sự cố môi trường vượt quá phạm vi sự cố cấp cơ sở và có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường trong địa bàn của một đơn vị hành chính cấp huyện;
- **Sự cố môi trường cấp Tỉnh:** là sự cố môi trường vượt quá phạm vi sự cố môi trường cấp huyện và có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường trong địa bàn của một đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- **Sự cố môi trường cấp Quốc gia:** là sự cố môi trường có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên hoặc có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường xuyên quốc gia.

Vỡ cống tràn hồ thải quặng ở Lào Cai: 'Đây là sự cố môi trường nghiêm trọng'

09-08-2023 15:58 | Xã hội

Theo dõi Sức khỏe và Đời sống trên [Google News](#)

SKĐS - Theo chuyên gia, vụ vỡ cống tràn xả thải của Nhà máy tuyển đồng Tả Phời ở Lào Cai là sự cố môi trường nghiêm trọng, ảnh hưởng lớn đến sức khỏe người dân và hệ sinh thái.



Bùn thải từ nhà máy tuyển đồng Tả Phời tràn ra môi trường.



Do có mưa lớn trong nhiều ngày đã dẫn tới sự cố vỡ cống tràn hồ thải Nhà máy Tuyển Quặng Đồng của Công ty Cổ phần Đồng Tả Phời-Vinacomin xảy ra sáng 8/8/2023 làm úng ngập cục bộ và cuốn trôi nhiều nhà cửa, tài sản của gần 30 hộ dân vùng hạ du.



Vào khoảng 18h30 ngày 28/8/2019, vụ cháy lớn bùng phát và khói đen bao trùm khu xưởng gần 6000m² của Công ty cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông tại phố Hạ Đình, quận Thanh Xuân (Hà Nội).

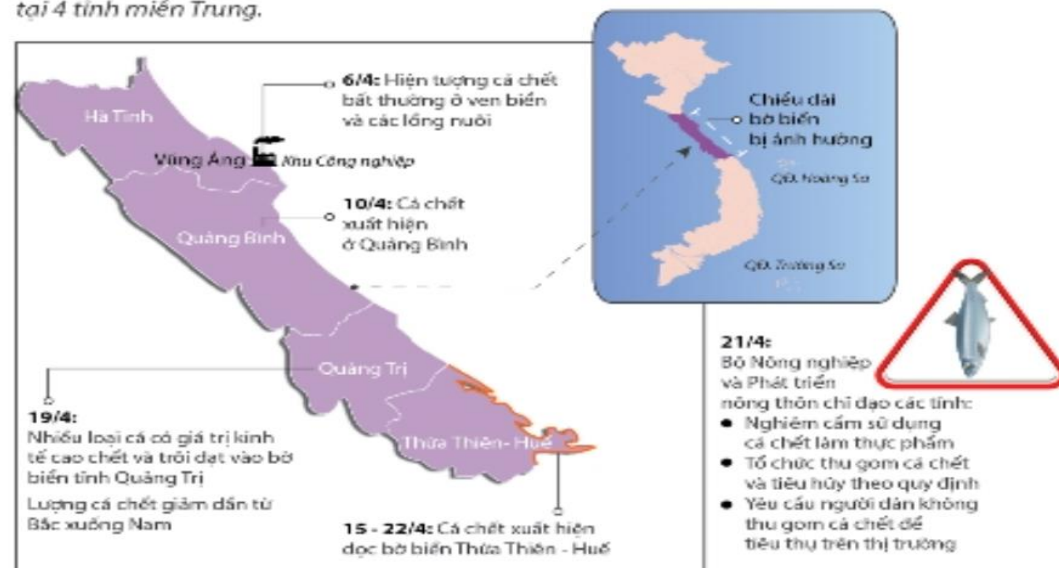
Theo thống kê lượng thủy ngân khoảng từ 15,1 - 27,2 kg phát tán ra môi trường khiến môi trường ô nhiễm sau cháy nhà máy Rạng Đông.



Hiện tượng hải sản chết bất thường tại khu vực miền Trung bắt đầu xuất hiện tại tỉnh Hà Tĩnh, sau đó lần lượt xuất hiện tại các tỉnh: Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế từ ngày 6/4/2016 đến hết ngày 10/5/2016.

Formosa cam kết bồi thường hơn 11.500 tỷ đồng cho sự cố cá chết ở một số tỉnh miền Trung

Những vi phạm và sự cố trong quá trình thi công vận hành thử nghiệm tổ hợp nhà máy của Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh là nguyên nhân gây ra ô nhiễm môi trường biển nghiêm trọng, làm hải sản chết bất thường tại 4 tỉnh miền Trung.



Nguồn: Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tổng cục Môi trường.

3. Nguyên tắc thực hiện phòng ngừa, ỨPSC MT

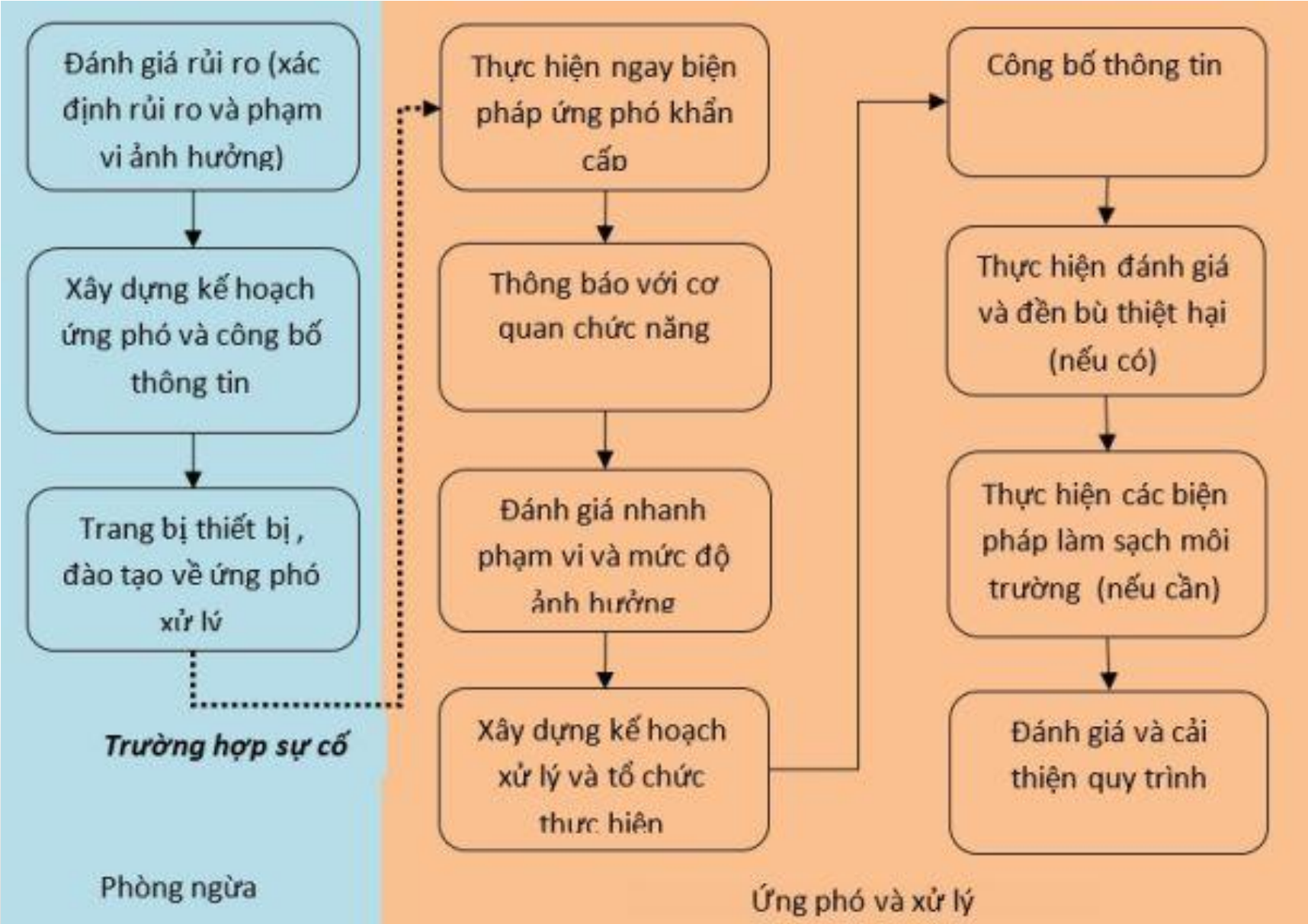
- Tích cực **phòng ngừa**, chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực, các phương án hiệp đồng để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố.
- Tổ chức tiếp nhận và **xử lý thông tin SC kịp thời**, ưu tiên đảm bảo thông tin cho hoạt động ứng phó, báo cáo kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền khi vượt khả năng ứng phó.
- ỨPSC MT được thực hiện theo phương châm “**bốn tại chỗ**” và “**ba sẵn sàng**” theo quy định pháp luật phòng chống thiên tai. Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả hoạt động chuẩn bị và ỨPSC MT.
- **Chỉ huy thống nhất**, phối hợp hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ỨPSC MT.
- Tổ chức cá nhân nào gây ra **SCMT phải chịu trách nhiệm chi trả chi phí ỨPSC MT**, cải tại, phục hồi MT, bồi thường thiệt hại và các chi phí do SCT gây ra theo quy định pháp luật.



4. Trách nhiệm trong phòng ngừa, U'PSC MT

- **Chủ dự án đầu tư, cơ sở:** Xây dựng kế hoạch, biện pháp, trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định; Kiểm tra thường xuyên, áp dụng phương án, biện pháp quản lý, kỹ thuật để loại trừ, giảm thiểu nguy cơ xảy ra sự cố môi trường.
- **Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:**
 - Điều tra, thống kê, đánh giá nguy cơ sự cố môi trường có thể xảy ra trên địa bàn;
 - Xây dựng cơ sở dữ liệu và lập, công khai thông tin về các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật;
 - Xây dựng và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã xây dựng năng lực phòng ngừa, cảnh báo nguy cơ sự cố môi trường trên địa bàn.
- **Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm:**
 - Hướng dẫn, kiểm tra và xây dựng năng lực phòng ngừa, cảnh báo nguy cơ sự cố môi trường thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; các hoạt động chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường thuộc phạm vi quản lý;
 - Hướng dẫn nội dung kế hoạch ứng phó sự cố môi trường thuộc phạm vi quản lý nhà nước; quy trình, kỹ thuật ứng phó sự cố môi trường, kịch bản sự cố môi trường thuộc phạm vi quản lý;
 - Xây dựng, đề nghị Ủy ban quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn ban hành kế hoạch ứng phó sự cố môi trường cấp quốc gia thuộc phạm vi quản lý;
 - Tham gia ứng phó sự cố môi trường cấp quốc gia thuộc phạm vi quản lý theo phân công của Ủy ban quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn.

5. Tổ chức thực hiện UPSC MT (quy trình 3 bước)



5. Tổ chức thực hiện ỨPSC MT (quy trình 3 bước)

5.1. Chuẩn bị ỨPSC MT (Bước 1)

a) Xây dựng, ban hành Kế hoạch ỨPSCMT

Ai phải thực hiện?

- Chủ dự án đầu tư và các cơ sở.
- Ủy ban quốc gia về Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.
- Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh.
- Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện.

Nội dung là gì?

• **Cấp cơ sở:** Xác định và đánh giá nguy cơ xảy ra và các kịch bản của SC; Phương án phòng ngừa và ứng phó SC; Xây dựng kế hoạch tập huấn, huấn luyện và diễn tập về ỨPSC MT cho lực lượng ứng phó tại cơ sở.; Phương thức thông báo và cảnh báo, huy động nhân lực và trang thiết bị khi có sự cố môi trường xảy ra; Biện pháp tổ chức ỨPSC MT.

• **Cấp huyện, tỉnh, quốc gia:** Xác định và đánh giá nguy cơ xảy ra và kịch bản SCMT trên địa bàn và phương án ứng phó tương ứng cho từng kịch bản; Phương án bố trí trang thiết bị, vật tư và phương tiện; Phân công lực lượng chuyên trách, lực lượng kiêm nhiệm và xác định nội dung, tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập về ỨPSC MT trong chương trình kế hoạch phòng thủ dân sự hàng năm cùng cấp; Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin, phương thức thông báo và cảnh báo và cơ chế huy động nhân lực, trang thiết bị; Biện pháp tổ chức ỨPSC MT.

VÍ DỤ XÁC ĐỊNH CÁC NGUY CƠ SỰ CỐ HÓA CHẤT TẠI CÔNG TY DỆT MAY



1. Khu vực công xuất nhập
2. Xưởng xử lí Ammonia lỏng
3. Bồn NaOH, bồn LPG, khu vực làm mềm nước
4. Xưởng nhuộm

5. Xưởng dệt
6. Kho hoá chất
7. Xưởng hoàn tất
8. Vị trí thoát nước mưa chảy tràn

Đánh giá các điểm nguy cơ xảy ra sự cố

1. Khu vực 1: Khu vực cổng xuất nhập



Nguy cơ sự cố do một số vấn đề từ cổng nhập hóa chất và xuất nhập vật tư hàng hóa:

- 1.1. Lực lượng bảo vệ không được báo trước về lịch nhập hoá chất, không có thông tin về danh mục, số lượng, tính chất độc hại, mức độ nguy hiểm của hóa chất cũng như biện pháp ứng phó nếu xảy ra sự cố.
- 1.2. Lực lượng bảo vệ chưa được đào tạo về an toàn hoá chất và tập huấn kĩ năng ứng phó sự cố hoá chất.
- 1.3. Quy trình nhập hàng hoá chất chưa được tách biệt, hiện đang áp dụng chung theo quy trình tương tự như các loại hàng thông thường khác.
- 1.4. Hoạt động di chuyển của phương tiện và bốc dỡ hàng hóa tại khu vực kho xuất nhập vật tư hàng hóa không được kiểm soát tốt, hàng bốc dỡ đặt chắn đường giao thông dẫn từ cổng tới kho nhập hóa chất tiềm ẩn nguy cơ va đâm giữa các phương tiện, va đâm phương tiện với các pallet hàng. Khu vực nhập hàng hoá chất có thể đồng thời với việc xuất hàng hoá, tiềm ẩn nguy cơ va chạm của các xe bồn chứa hoá chất dạng khí hoặc dạng lỏng với các phương tiện vận tải khác của nhà máy tại khu vực cổng. (Hình phải)

2. Khu vực 2: Xưởng xử lí Ammonia lỏng



2.1. Khu vực nhập Ammonia vào bồn chứa có để sắt thép tạo vật cản ảnh hưởng đến hoạt động nhập hàng. Họng đầu nối ống nhập hàng đặt phía trên nền đất ở và cống thoát nước mưa. Đây là các yếu tố nguy hiểm liên quan đến nguyên nhân gây sự cố và tính nghiêm trọng khi xảy ra sự cố.



2.2. Tem kiểm định 2 bồn chứa Ammonia có số, nhưng không có thông tin ngày kiểm định



2.3. Vị trí nhập H₂SO₄ 98% thiếu tính an toàn: Không có các rãnh thoát hoá chất tràn đổ; Không có khu vực tiêu tủy cho người bị hoá chất văng bắn nếu có; Các biển cảnh báo hoá chất nguy hiểm không nổi bật hoặc quá nhỏ; Những thùng chứa hoá chất đã hút của những lần nhập trước vẫn đặt ở cạnh bồn chứa, không được lưu chứa vào kho chứa chất thải nguy hại. Có hiện tượng bị rỉ sét, méo mó khung kim loại của các thùng chứa hóa chất (Hình trái).

2.4. Một số bồn chứa hoá chất không được dán tên loại hoá chất lưu chứa, chỉ dán cảnh báo an toàn (Hình phải).



2.5. Thiếu trang bị bảo hộ cá nhân để chống khí độc hoặc Axit đậm đặc. Thiếu trang bị ứng phó sự cố để cô lập, thu hồi, làm sạch hóa chất (Hình trái). Dầu máy nén lạnh không được đặt ở vị trí dễ hoá chất (Hình phải).

5.1. Chuẩn bị ҮPSC MT (tiếp)

b) Tổ chức diễn tập ҮPSCMT

Cấp cơ sở thực hiện 2 năm/lần; Cấp huyện, tỉnh, quốc gia thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt trong KH ҮPSCMT được phê duyệt.

5.2. Tổ chức ҮPSC MT (Bước 2)

a) Nội dung Үng phó SCMT

- ✓ Xác định nguyên nhân, loại, số lượng, chất ô nhiễm bị phát tán, thải ra MT;
- ✓ Đánh giá sơ bộ về phạm vi, đối tượng, mức độ tác động đối với môi trường đất, nước, không khí, con người và sinh vật.
- ✓ Thực hiện biện pháp cô lập, giới hạn phạm vi, đối tượng và mức độ tác động; thực hiện khẩn cấp các biện pháp bảo đảm an toàn cho con người, tài sản, sinh vật và môi trường.
- ✓ Thu hồi, xử lý, loại bỏ chất ô nhiễm hoặc nguyên nhân gây ô nhiễm.
- ✓ Thông báo, cung cấp thông tin về sự cố môi trường cho cộng đồng để phòng, tránh các tác động xấu từ SCMT.

b) Trách nhiệm ҮP SCMT

Phân cấp theo sự cố: Chủ dự án, cơ sở; Chủ tịch UBND cấp huyện, Trưởng ban chỉ huy phòng chống thiên tai và CNCH cấp huyện; CT UBND cấp tỉnh/thành phố, Trưởng ban chỉ huy phòng chống thiên tai và CNCH cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

5.3. Phục hồi môi trường sau sự cố (Bước 3)

a) Chủ dự án đầu tư, cơ sở gây ra sự cố phải có trách nhiệm phục hồi MT sau sự cố MT trong phạm vi cơ sở. UBND cấp xã nơi xảy ra sự cố có trách nhiệm kiểm tra, giám sát.

b) Sự cố cấp huyện, tỉnh, quốc gia được thực hiện

- Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường, xây dựng, phê duyệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện theo kế hoạch

- Thời gian phê duyệt kế hoạch: Cấp huyện: 30 ngày; Cấp tỉnh: 60 ngày; Cấp quốc gia: 90 ngày (Kể từ ngày công bố kết thúc giai đoạn tổ chức ứng phó sự cố).

- Nội dung kế hoạch: Mô tả hiện trạng môi trường, đánh giá mức độ, phạm vi ô nhiễm; Các giải pháp phục hồi; Danh mục, khối lượng hạng mục cải tạo, phục hồi; Kế hoạch thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu hoàn thành kế hoạch:

- Trường hợp tổ chức/cá nhân gây ra sự cố tự mình thực hiện kế hoạch thì cơ quan phê duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát.
- Trường hợp cơ quan phê duyệt kế hoạch tổ chức thực hiện thì tổ chức/cá nhân gây ra sự cố có quyền tham gia giám sát, nghiệm thu hoàn thành.

6. Vai trò và yêu cầu của công tác tuyên truyền trong ứng phó sự cố môi trường

6.1. Vai trò của công tác tuyên truyền trong UPSCMT

- **Nâng cao nhận thức:** Tuyên truyền giúp cộng đồng nhận thức rõ ràng về mức độ nguy hiểm của sự cố môi trường, từ đó thúc đẩy họ tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường và phòng ngừa rủi ro.
- **Cung cấp thông tin để hạn chế thiệt hại:** Trong trường hợp xảy ra sự cố, việc cung cấp thông tin nhanh chóng và chính xác giúp người dân biết được những biện pháp an toàn cần thiết và cách ứng phó kịp thời, hạn chế thiệt hại.
- **Hướng dẫn để hành động đúng:** Tuyên truyền đóng vai trò hướng dẫn cộng đồng các bước cần thực hiện khi xảy ra sự cố, như sơ tán, cách bảo vệ sức khỏe, và những việc cần làm để hạn chế ảnh hưởng của sự cố.
- **Thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng:** Khi người dân hiểu rõ về sự cố và hậu quả của nó, họ sẽ sẵn sàng hợp tác với các cơ quan chức năng, góp phần vào công tác ứng phó và khắc phục sự cố.
- **Xây dựng lòng tin:** Việc truyền tải thông tin một cách minh bạch và chính xác giúp xây dựng lòng tin giữa cơ quan quản lý và cộng đồng, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động ứng phó sự cố.

6. Vai trò và yêu cầu của công tác tuyên truyền trong ứng phó sự cố môi trường

6.2. Yêu cầu công tác tuyên truyền trong UPSCMT

- **Chính xác và kịp thời:** Thông tin phải được cung cấp nhanh chóng, chính xác và liên tục để cập nhật tình hình cho cộng đồng.



- **Dễ hiểu và phù hợp:** Nội dung tuyên truyền cần được trình bày một cách đơn giản, dễ hiểu và phù hợp với từng nhóm đối tượng, tránh sử dụng ngôn ngữ phức tạp hoặc chuyên môn quá cao.



- **Đa dạng hình thức:** Sử dụng nhiều kênh thông tin khác nhau như truyền hình, radio, mạng xã hội, tờ rơi, áp phích, và các buổi tuyên truyền trực tiếp để đảm bảo thông tin đến được với mọi người.



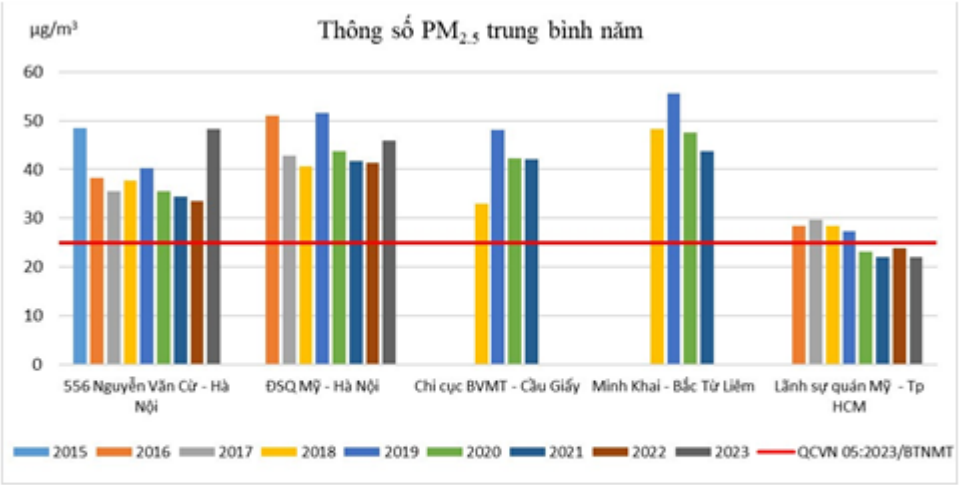
- **Liên tục và nhất quán:** Công tác tuyên truyền cần được thực hiện liên tục, nhất quán và không chỉ tập trung vào thời điểm xảy ra sự cố mà còn cần duy trì sau đó để hỗ trợ quá trình khắc phục.
- **Tương tác hai chiều:** Khuyến khích sự phản hồi từ cộng đồng, lắng nghe và giải đáp các thắc mắc để cải thiện hiệu quả của công tác tuyên truyền.
- **Phối hợp đồng bộ:** Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan để đảm bảo thông tin được thống nhất và không gây nhầm lẫn cho người dân.



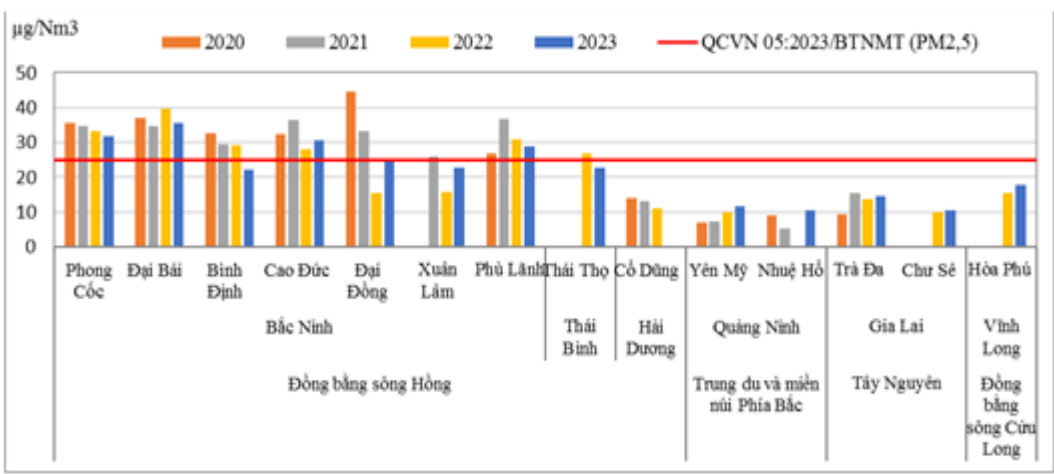
**GIẢM THIỂU Ô NHIỄM,
CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG**

1. Hiện trạng ô nhiễm môi trường

1.1. Ô nhiễm không khí

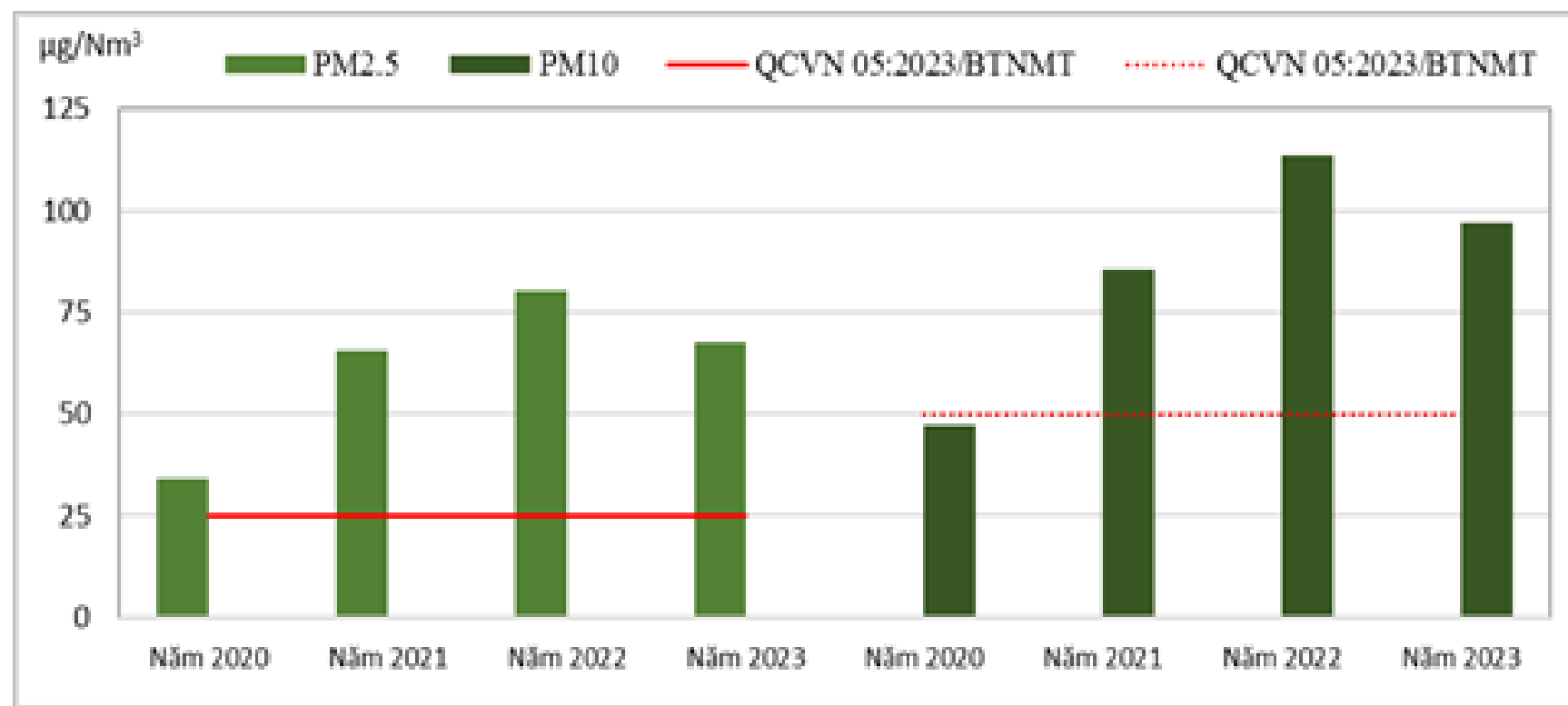


Biểu đồ 01. Giá trị thông số PM_{2.5} trung bình năm 2023 tại một số Trạm quan trắc tự động liên tục tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh
Nguồn: Bộ TN&MT tổng hợp (2024)



Biểu đồ 03. Diễn biến giá trị PM_{2.5} tại một số Trạm quan trắc tự động liên tục giai đoạn 2020-2023
Nguồn: Bộ TN&MT tổng hợp (2024)

- ÔNKK tập trung vào một số thời điểm trong năm, tại một số đô thị lớn;
- Chất lượng KK ở nông thôn còn tương đối tốt. Tuy nhiên tại một số khu vực bị ảnh hưởng bởi hoạt động của làng nghề.



Biểu đồ 04. Diễn biến giá trị thông số bụi PM₁₀ và PM_{2,5} trung bình năm tại trạm Văn Môn, tỉnh Bắc Ninh

Nguồn: Bộ TN&MT tổng hợp (2024)

1. Hiện trạng ô nhiễm môi trường

1.2. Môi trường nước

- Chất lượng môi trường nước trên các LVS lớn khá tốt. Tuy nhiên tại khu vực trung và hạ lưu, nhất là các đoạn song chảy qua khu vực dân cư tập trung, có hoạt động nuôi trồng thủy sản hoặc tàu thuyền qua lại, chất lượng nước bị suy giảm.
- Các điểm nóng về ÔNMT nước trên các sông, nhánh sông thuộc LVS Nhuệ- Đáy và LVS song Cầu; hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải; điểm từ cầu Ông Bằng đến Cầu An Lộc trên sông Sài Gòn.
- Ghi nhận ô nhiễm cục bộ tại các ao, hồ có mặt nước kín hoặc trên kênh mương nội đồng do tiếp nhận nước thải sinh hoạt, nước thải từ hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm, sản xuất làng nghề, nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.
- Tình trạng xâm nhập mặn tại các cửa song có xu hướng gia tăng do tác động của khai thác, sử dụng quá mức nguồn nước mặt, nước dưới đất và BĐKH.
- Môi trường nước biển ven bờ ở một số thời điểm trong năm, nhất là các vị trí gần cửa song ven biển, nước biển đục, lượng TSS, Amoni vượt giới hạn cho phép.

Hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải: Từ niềm tự hào thành dòng sông chết

 ĐẠI BIỂU NHÂN DÂN - Thứ Hai, 25/09/2023, 11:08

Được xây dựng từ những năm 1958, hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải hay còn được gọi là đại thủy nông Bắc Hưng Hải có chiều dài hơn 232km từng là công trình thủy lợi lớn nhất miền Bắc; là niềm tự hào của người dân các tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên. Thế nhưng, hiện nay sông Bắc Hưng Hải đã trở thành “dòng sông chết”.



Ngày 10/8/2022, tôm hùm, cá biển nuôi tại khu vực Đám Đàn, thuộc vùng nuôi khu phố Phước Lý, phường Xuân Yên có hiện tượng chết đột ngột với số lượng ước tính **29.240 con tôm hùm** các loại/200 lồng nuôi và **1.220 con cá** các loại/185 lồng nuôi (chủ yếu là cá mú và cá chẽm). Tôm, cá bị chết với các loại kích cỡ khác nhau.

Nhận định nguyên nhân: Trong thời gian cơn bão số 2 xuất hiện làm xáo trộn tầng đáy cộng thêm trầm tích hữu cơ tích tụ lâu năm do chất thải của hoạt động nuôi trồng nên các loại khí độc ở tầng đáy thoát ra, tảo độc phát triển từ đó gây cho tôm, cá bị chết đột ngột vì thiếu oxy, ngạt khí độc.



Lồng bè nuôi tôm hùm ở tỉnh Phú Yên nhìn từ trên cao. (Nguồn: NatGeo)

Số 58/TB-TTG

Phú Yên, ngày 17 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO

**Kết quả quan trắc, cảnh báo môi trường nước định kỳ
các vùng nuôi trồng thủy sản tỉnh Phú Yên**

Lần 13, ngày 13/9/2021

(Theo biểu mẫu tại Công văn số 1453/TCTS-NTTS ngày 27/4/2018)

1.1. Môi trường nước cấp tại các vùng nuôi tôm nước lợ:

Qua kết quả quan trắc môi trường (QTMT) nước cấp tại các vùng nuôi tôm nước lợ cho thấy có một số chỉ tiêu nằm ngoài ngưỡng giới hạn cho phép (GHCP), cụ thể như sau:

- Độ mặn thấp hơn ngưỡng GHCP tại 2/12 điểm quan trắc (tại các vùng nuôi Phước Giang và cầu Ông Đại, dao động 1,5- 2‰).
- Chỉ tiêu NH_3 vượt ngưỡng GHCP tại 4/12 điểm quan trắc (tại các vùng nuôi Bãi Ngọn, Vũng Tàu, Phước Long, và Cầu Ông Đại), dao động 0,35 - 0,44mg/l.
- Chỉ tiêu PO_4 vượt ngưỡng GHCP tại 4/12 điểm quan trắc (tại các vùng nuôi Phú Lương, Bãi Ngọn, Phước Giang và cầu Ông Đại), dao động 0,22 - 0,45mg/l.
- Hàm lượng DO (oxy hòa tan) thấp hơn ngưỡng GHCP tại 5/12 điểm quan trắc (tại các vùng nuôi Bãi Ngọn, Vũng Tàu, Phước Long, Phước Giang và cầu Ông Đại), dao động 2,7 - 4,7mg/l.

1.3. Môi trường nước tại các vùng nuôi tôm hùm lồng, bè:

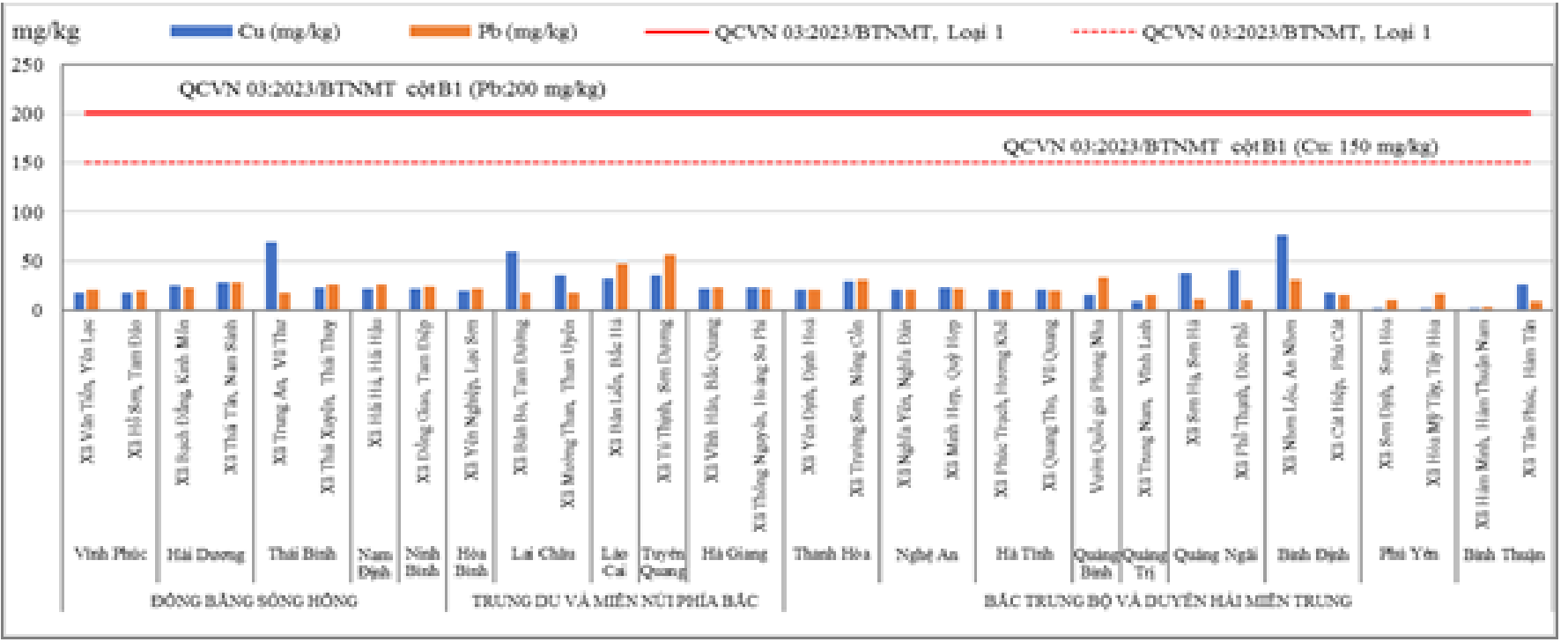
Qua kết quả QTMT nước tại các vùng nuôi tôm hùm lồng, bè cho thấy có một số chỉ tiêu nằm ngoài ngưỡng GHCP như sau:

- Chỉ tiêu NH_3 vượt ngưỡng GHCP tại 9/12 vị trí quan trắc (tại các vùng nuôi Phú Dương (tầng mặt, giữa và đáy), Phước Lý (tầng mặt, giữa và đáy) và Nhất Tự Sơn (tầng mặt, giữa và đáy)), dao động 0,18 - 0,28mg/l.
- Chỉ tiêu PO_4 vượt ngưỡng GHCP tại 1/12 vị trí quan trắc (tại vùng nuôi Nhất Tự Sơn (tầng giữa)), 0,21mg/l.
- Hàm lượng DO thấp hơn ngưỡng GHCP tại 9/12 vị trí quan trắc (tại các vùng nuôi Phú Dương (tầng mặt, giữa và đáy), Phước Lý (tầng mặt, giữa và đáy) và Nhất Tự Sơn (tầng mặt, giữa và đáy)), dao động 3,1 - 4,9 mg/l).
- Mật độ *vibrio* tổng số vượt ngưỡng GHCP tại 1/12 vị trí quan trắc (tại vùng nuôi Phú Dương (tầng mặt), 2360 CFU/ml).

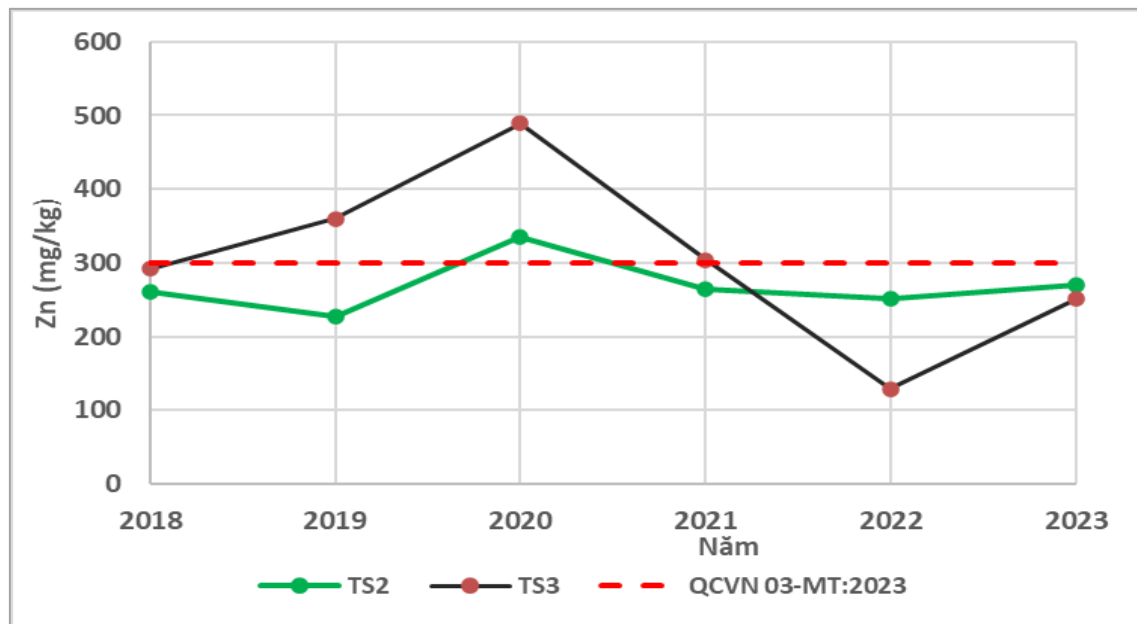
1. Hiện trạng ô nhiễm môi trường

1.3. Môi trường đất

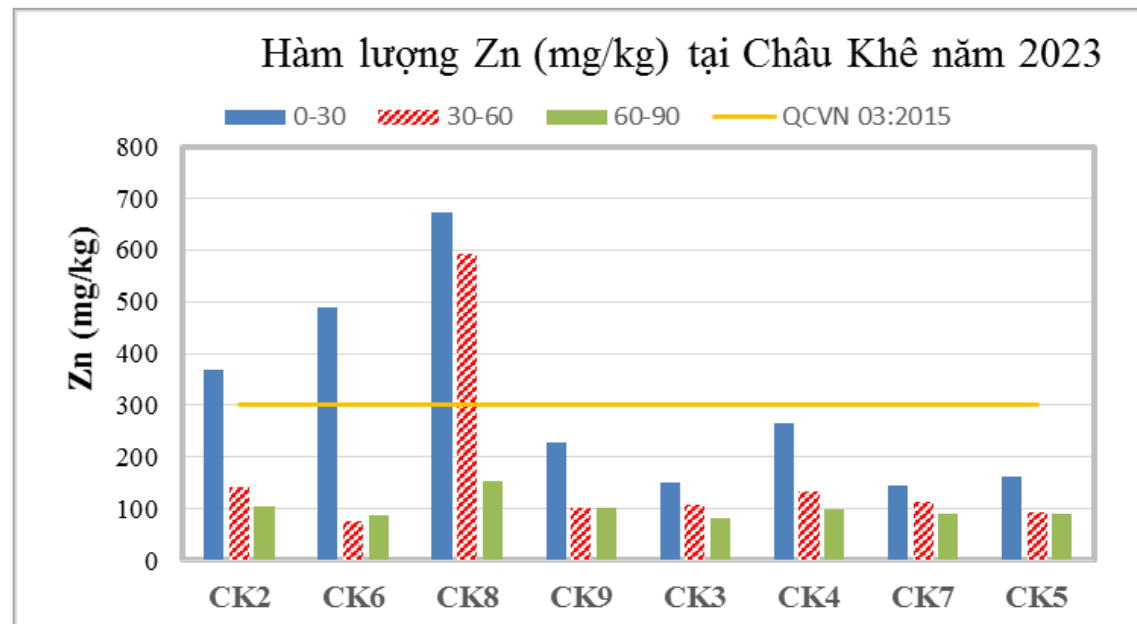
- Nhìn chung chất lượng môi trường đất nông nghiệp khá tốt, chưa có dấu hiệu bị ô nhiễm.
- Tuy nhiên chất lượng đất tại một số khu vực hoạt động công nghiệp, chuyên canh nông nghiệp, làng nghề có dấu hiệu bị suy giảm cục bộ do ảnh hưởng của chất thải, phân bón, thuốc BVTV..



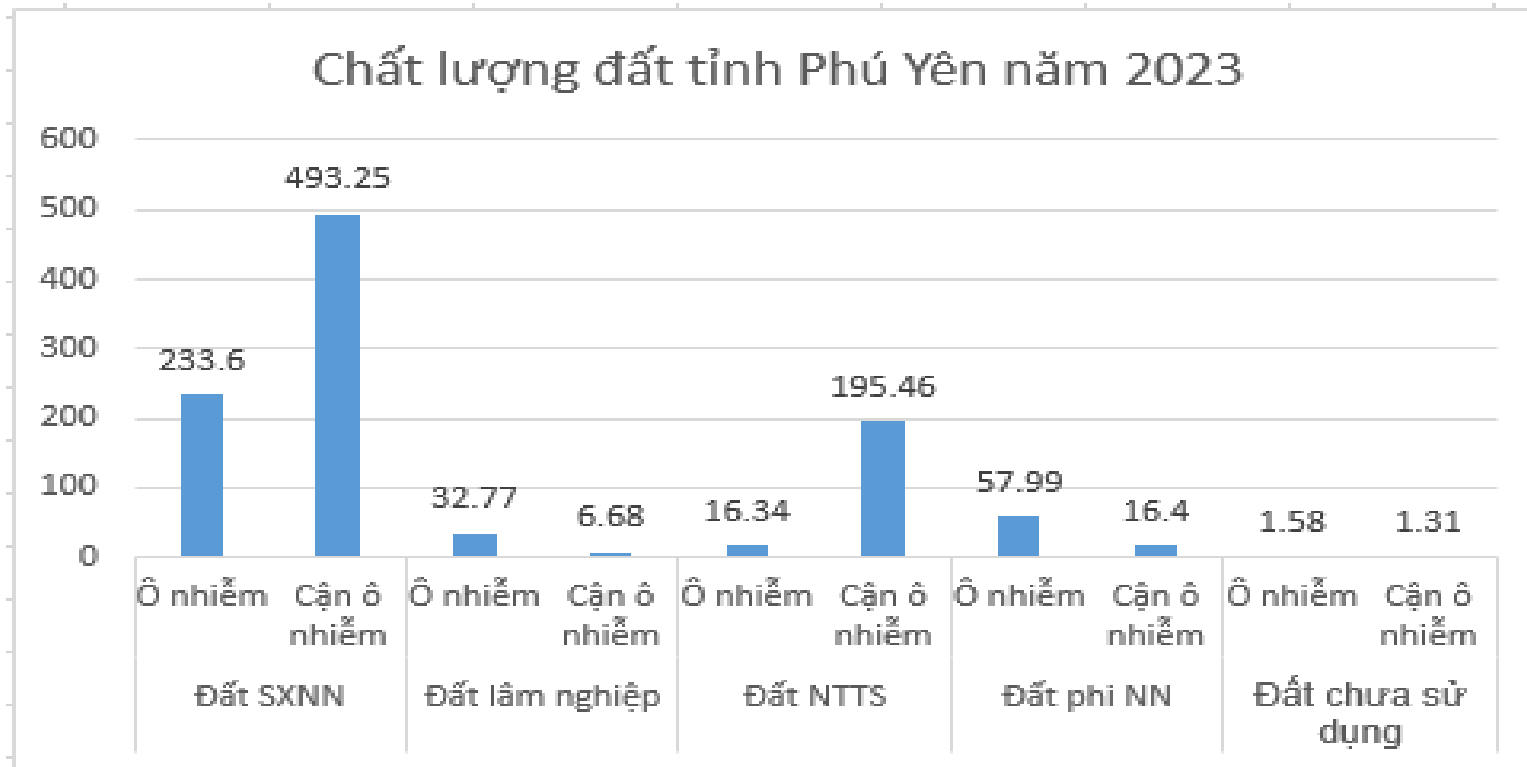
Giá trị Cu, Pb trong đất sản xuất nông nghiệp tại một số xã 2023



Diễn biến hàm lượng Zn tại một số điểm quan trắc vùng chịu ảnh hưởng của chất thải công nghiệp khu vực miền Bắc giai đoạn 2019-2023



Diễn biến hàm lượng Zn tại một số điểm quan trắc có nguy cơ ô nhiễm bởi chất thải làng nghề



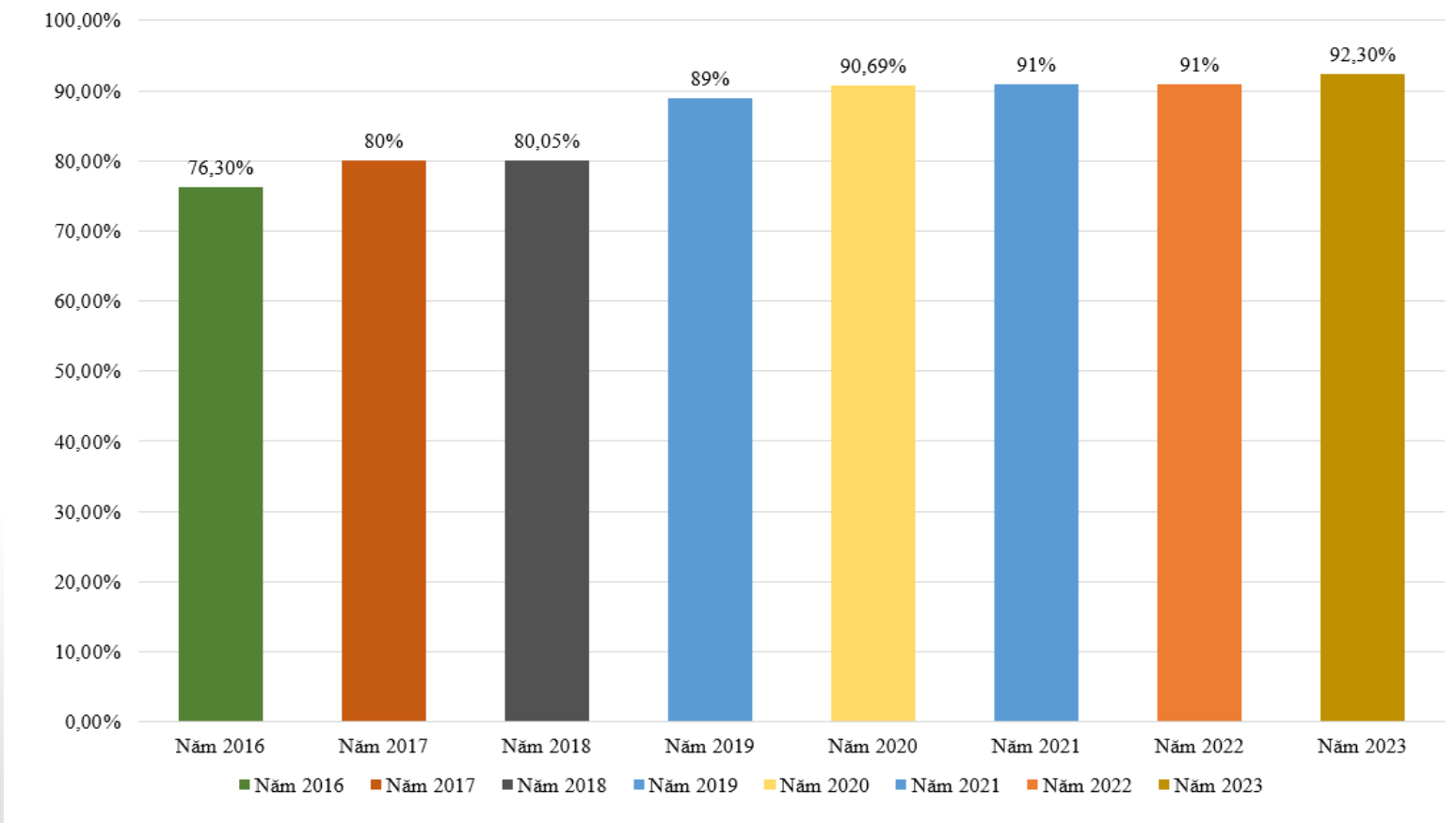
Theo địa giới hành chính:

- Thành phố Tuy Hòa: có 13,73 ha ÔN, 213,97 ha cận ÔN;
- Thị xã Sông Cầu: 50,18 ha ÔN và 10,5 ha cận ÔN;
- Thị xã Đông Hòa: 16,28 ha ÔN, 17,47 ha cận ÔN (với 100% ảnh hưởng từ nguồn nước);
- Các huyện Tuy An: 20,38 ha ÔN, 223,31 ha cận ÔN;
- Phú Hòa có 27,41 ha đất bị ÔN (với 100% ảnh hưởng từ nguồn nước);
- Tây Hòa có 52,12 ha ÔN;
- Đồng Xuân có 35,93 ha đất ÔN và 9,7 ha cận ÔN;
- Sơn Hòa có 17,33 ha ÔN, 10,26 ha cận ÔN
- Sông Hinh với 0,24ha đất ÔN, 8,04 ha cận ÔN.

2. Kết quả hoạt động bảo vệ môi trường

2.1. Kiểm soát ô nhiễm

- KCN, CCN đã được giám sát, kiểm soát chặt chẽ hơn về môi trường. CP đã ban hành Nghị quyết về các giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển KCN, KKT.



Tỷ lệ KCN, Khu chế xuất có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường giai đoạn 2016-2023

2. Kết quả hoạt động bảo vệ môi trường

2.1. Kiểm soát ô nhiễm (tiếp)

- Khu đô thị: BVMT khu đô thị đang dần được cải thiện. Tỷ lệ CTR sinh hoạt được thu gom dần tăng lên.
- BVMT nông thôn: Chương trình xây dựng NTM đã có tác động lớn đến BVMT nông thôn: 82,1% hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh; 42/63 tỉnh, thành phố thực hiện đề án, kế hoạch phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển CTR sinh hoạt trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 hoặc triển khai kế hoạch xử lý CTR nông thôn.
- BVMT trong sản xuất nông nghiệp: Áp dụng nhiều mô hình sản xuất hàng hóa tập trung theo quy hoạch, nuôi, trồng trọt hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao. Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ trong chăn nuôi và xử lý chất thải.
- BVMT trong các hoạt động y tế, xây dựng, giao thông vận tải: Đã triển khai nhiều biện pháp nhằm giảm thiểu ÔNMT.
- Quản lý chất thải rắn: Thủ tướng CP đã yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp CTR đến năm 2025, tầm nhìn đến 2050.

2. Kết quả hoạt động bảo vệ môi trường

2.2. Xử lý ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường

- Xử lý, cải thiện chất lượng nước tại các LVS
- Cải tạo, phục hồi môi trường đất
- Bảo vệ, cải thiện chất lượng không khí



3. Đánh giá chung

3.1. Kết quả đạt được

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về BVMT tiếp tục được coi là nhiệm vụ trọng tâm.
- Đã có bước chuyển biến tích cực về nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về môi trường của cộng đồng, doanh nghiệp. Nhiều mô hình, phong trào về BVMT đã đi vào cuộc sống, trở thành hành động, nếp sống của mọi người, mọi nhà.
- Đã chủ động kiểm soát các nguồn thải lớn (KCN, CCN, làng nghề, dự án, cơ sở sx,kd,dv lớn).
- Triển khai nhiều giải pháp đồng bộ về quản lý chất thải, từng bước giảm tỷ lệ chôn lấp, giảm thiểu rác thải nhựa. Công tác quản lý CTRSH đang được các cấp, các ngành và toàn XH quan tâm.
- Chất lượng môi trường được cải thiện.
- Công tác bảo vệ, phục hồi các HST tự nhiên quan trọng, mở rộng diện tích các khu bảo tồn thiên nhiên, di sản thiên nhiên được đẩy mạnh.

Áp dụng 27 chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường các tỉnh

Hai nhóm tiêu chí



Nhóm tiêu chí 1

Nhóm tiêu chí 2

27 chỉ số được cấu trúc thành 2 nhóm:

Nhóm 1: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường (gồm 4 nhóm tiêu chí thành phần, 26 chỉ số)

Nhóm 2: Đánh giá mức độ hài lòng của người dân (1 chỉ số)

Quy trình thực hiện thường niên



Hội đồng liên ngành gồm đại diện Bộ TN&MT, MTTQ, nhà khoa học sẽ thẩm định, đánh giá từ 15/2 đến hết tháng 5 hàng năm. Bộ TN&MT công bố kết quả vào Ngày Môi trường thế giới (5/6)

Nguyên tắc xếp hạng



Sắp xếp từ **cao xuống thấp** theo điểm Chỉ số PEPI
Chỉ số PEPI **bằng nhau** thì xếp cùng thứ hạng
Công bố thứ hạng theo điểm của **2 nhóm chỉ số thành phần**: Bảo vệ môi trường sống và Bảo vệ sức sống hệ sinh thái

BẢNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ PEPI NĂM 2021



10 TỈNH MỨC TỐT (15,8%)

Đà Nẵng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Trà Vinh, Cần Thơ, Bình Dương, Long An, Vĩnh Long, Quảng Ninh, Bắc Giang, Nghệ An



39 TỈNH MỨC KHÁ (61,9%)

Phú Thọ, Bắc Ninh, Nam Định, TP.Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Hưng Yên, An Giang, Sơn La, Điện Biên, Tiền Giang, Hà Nam, Hải Phòng, Đồng Nai, Hà Tĩnh, Bắc Kạn, Tây Ninh, Bến Tre, Tuyên Quang, Ninh Bình, Đồng Tháp, Lạng Sơn, Thừa Thiên - Huế, Quảng Trị, Thanh Hóa, Lào Cai, Thái Nguyên, Bình Định, Ninh Thuận, Thái Bình, Quảng Bình, Quảng Nam, Yên Bái, Sóc Trăng, Hòa Bình, Hậu Giang, Lai Châu, Gia Lai, Hải Dương, Cà Mau.



14 TỈNH MỨC TRUNG BÌNH (22,3%)

Lâm Đồng, Hà Giang, Cao Bằng, Đắk Lắk, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Quảng Ngãi, Kon Tum, Bạc Liêu, Phú Yên, Bình Thuận, Bình Phước, Kiên Giang, Đắk Nông

PHÚ YÊN TĂNG 33 BẬC VỀ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



Bộ TN&MT vừa công bố kết quả thực hiện bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường (PEPI) năm 2022 của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo đó, Phú Yên xếp thứ 28 (xếp hạng lần trước là 61, tăng 33 bậc) trong 63 tỉnh, thành phố cả nước với tổng điểm là 59,06.

Thứ hạng	Tỉnh, thành phố	Tổng điểm Bộ chỉ số (PEPI)
1	Đà Nẵng	73,33
2	Bắc Kạn	70,29
3	Lạng Sơn	65,62
4	Bắc Ninh	65,29
5	Tiền Giang	65,22

59	Bình Thuận	51,63
60	Vĩnh Phúc	50,12
61	Yên Bái	49,76
62	Đắk Lắk	49,05
63	Bạc Liêu	47,04

3. Đánh giá chung

3.1. Tồn tại, hạn chế

- Công nghệ sản xuất của một số cơ sở sản xuất còn lạc hậu. SX theo mô hình làng nghề đang gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe người dân.
- ÔNKK còn diễn biến phức tạp, nhất là tại các thành phố lớn như Hà Nội, thành phố HCM.
- Nước thải sinh hoạt, nước thải phát sinh từ làng nghề ngày càng lớn, trong khi đó hạ tầng thu gom, xử lý chưa đạt yêu cầu.
- Công tác quản lý CTR đã được cải thiện nhưng còn nhiều hạn chế.
- Đa dạng sinh học vẫn có xu hướng bị suy giảm.

4. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tập trung xây dựng, hướng dẫn văn bản hướng dẫn Luật BVMT.
- Tăng cường năng lực tổ chức thực hiện công tác BVMT, bao gồm cả nhân lực và tài chính.
- Chủ động phòng ngừa, kiểm soát, ngăn chặn các tác động xấu lên môi trường, các sự cố môi trường.
- Quản lý chất thải rắn, trọng tâm là quản lý tốt CTRSH, chất thải nhựa, CTNH
- Khắc phục ô nhiễm, suy thoái môi trường, duy trì, cải thiện chất lượng MT
- Đẩy mạnh công tác bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học
- Ứng dụng CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng CSDL môi trường
- **Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, thúc đẩy mô hình, điển hình về BVMT, bảo tồn đa dạng sinh học**

ĐỊNH HƯỚNG CÁC NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Các văn bản hướng dẫn

1.1. Hướng dẫn số 123-HD/BTGTW, ngày 23/11/2023 của Ban Tuyên giáo Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

- Tập trung tuyên truyền về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường, quản lý thiên nhiên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.
- Tuyên truyền quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, của tỉnh về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả, thành tựu đã đạt được trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường của đất nước, của địa phương trong thời gian qua.
- Khẳng định sự tích cực, chủ động của đất nước, của địa phương trong việc tham gia, đóng góp, thực hiện cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- Tuyên truyền và nhân rộng những mô hình hay, thiết thực, hiệu quả trong các hoạt động, phong trào quần chúng bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu.

1.2. Công văn số 1263/BTNMT-VP ngày 29/2/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về định hướng tuyên truyền, truyền thông về tài nguyên và môi trường năm 2024.

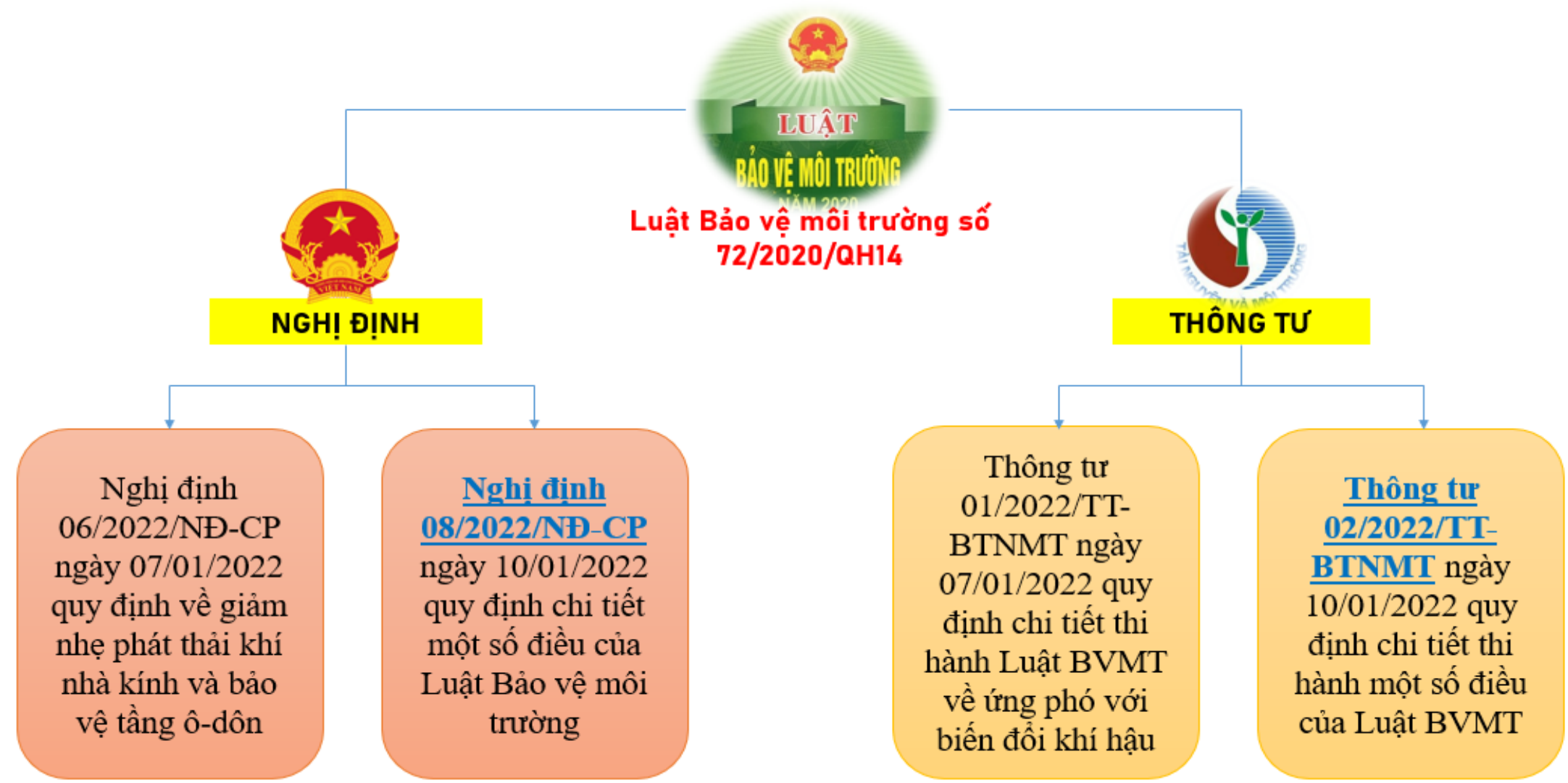
- Tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; các sự kiện chính trị, thời sự quan trọng của Đảng, Nhà nước năm 2024; các hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương...
- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024; Luật Tài nguyên nước năm 2023; Quá trình xây dựng, hoàn thiện và trình ban hành Luật Địa chất và Khoáng sản; Truyền thông Triển khai Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030; Khí tượng Thủy văn; Viễn thám....
- Tiếp tục truyền thông thực hiện hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, chú trọng phổ biến chính sách pháp luật, hướng dẫn, giúp người dân nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi dân trong công tác bảo vệ môi trường, sẵn sàng để thực hiện phân loại rác tại nguồn trên phạm vi cả nước. theo hướng tiêu dùng xanh, thân thiện môi trường; thúc đẩy kinh tế tuần hoàn; đồng thời huy động sự tham gia của toàn
- Tập trung xây dựng, tuyên truyền, tập huấn, trao đổi để doanh nghiệp và người dân hiểu về các quy định quản lý tín chỉ các-bon tại Việt Nam, thúc đẩy phát triển thị trường các-bon trong nước và kết nối với thị trường các-bon khu vực và thế giới. Các giải pháp chủ động ứng phó và thích ứng biến đổi khí hậu gắn với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm sinh kế cho nhân dân, góp phần phát triển kinh tế bền vững của đất nước.
- Truyền thông kết quả thực hiện chuyển đổi và phát triển kinh tế số; Giới thiệu các thành tựu, nghiên cứu khoa học, công nghệ tiên tiến nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình, hiến kế hiệu quả; đẩy mạnh cải cách hành chính, thông tin đối ngoại và hội nhập quốc tế về tài nguyên và môi trường.

2. Các yêu cầu trong truyền thông về BVMT

- **Thông điệp về môi trường trên báo chí phải đúng với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:** Báo chí ở nước ta là cơ quan ngôn luận của Đảng và Nhà nước. Do vậy, để quản lý tốt thông điệp về môi trường thì báo chí cần bám sát định hướng của Đảng và Nhà nước về môi trường trong mỗi giai đoạn để người dân được nắm rõ, việc tuyên truyền đạt hiệu quả.
- **Thông điệp về môi trường phải phù hợp với tôn chỉ mục đích của cơ quan báo chí:** các cơ quan cần tránh sa đà vào việc đưa tin, giật tít, chạy theo xu hướng thị trường mà cần tập trung truyền tải các thông điệp có chất lượng, phù hợp với nhóm độc giả mà báo chí hướng tới.
- **Thông điệp về môi trường phải có tính thời sự, chuẩn xác rõ ràng, kịp thời, trung thực, chính xác, khách quan thể hiện sự đa chiều và thiết thực:** Báo chí cần phải phản ánh trung thực, khách quan về các sự kiện, thông tin liên quan tới môi trường, tuyệt đối không làm sai lệch bản chất sự việc hay chọn lọc, dàn dựng thông tin gây hoang mang trong dư luận.
- **Thông điệp về môi trường phải hấp dẫn, sáng tạo:** Môi trường là một lĩnh vực nặng tính học thuật, nhiều thuật ngữ chuyên môn nên vốn kén độc giả. Nếu thông điệp về môi trường đơn điệu, nghèo nàn, sử dụng nhiều thuật ngữ chuyên môn sẽ khó thuyết phục độc giả.

3. Nội dung trọng tâm

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn triển khai Luật BVMT 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với từng đối tượng, phù hợp với từng vùng miền, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số



Chỉ thị 03/CT-TTg 2021 tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí



Thông tư số 01/2023/TT-BTNMT
(Quy Chuẩn Kỹ Thuật Việt Nam
về chất lượng môi trường xung quanh)

THÔNG TƯ SỐ 10/2021/TT-BTNMT NGÀY 30/6/2021
QUY ĐỊNH KỸ THUẬT QUAN TRẮC MÔI
TRƯỜNG VÀ QUẢN LÝ THÔNG TIN, DỮ LIỆU
QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

Công văn số 3051/BTNMT-TCMT

Hướng dẫn kỹ thuật lập kế hoạch quản lý chất lượng
môi trường không khí cấp tỉnh.

(ngày 07/6/2021)

Công văn số 1074/BTNMT-KSONMT

Hướng dẫn kỹ thuật kiểm kê phát thải bụi và khí thải từ nguồn
thải điểm, nguồn diện và nguồn di động.

(ngày 21/02/2024)

- Thực hiện chương trình truyền thông mạnh mẽ để tạo thành phong trào rộng lớn trong toàn dân, nhất là về nội dung phân loại CTRSH tại nguồn; hạn chế sử dụng nhựa, túi nilong khó phân hủy, sử dụng một lần.



Phân loại:

- Nhóm 1. Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế
- Nhóm 2. Chất thải thực phẩm
- Nhóm 3. Chất thải rắn sinh hoạt khác

Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý

- Phù hợp với pháp luật về giá
- Dựa trên khối lượng/thể tích chất thải đã được phân loại
- CTR có khả năng tái sử dụng, tái chế, CTNH phát sinh từ hộ gia đình đã được phân loại riêng thì không phải trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý.

Triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt chậm nhất là ngày 31/12/2024

Video về phân loại CTRSH tại nguồn: <https://www.monre.gov.vn/portal/pages/view.aspx?t=video&pid=4876>

- **Tăng cường phổ biến, tuyên truyền về các mô hình phát triển kinh tế theo hướng sinh thái, tuần hoàn, tăng trưởng xanh, bền vững, thân thiện với môi trường.**

Phú Yên: Ngư dân đưa rác về bờ, trả lại biển trong lành

Theo dõi KTMT trên [Google News](#)

Tại tỉnh Phú Yên, Sở TN&MT vừa phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để triển khai mô hình “Ngư dân đưa rác về bờ”. Chương trình ý nghĩa này đã nhận được sự ủng hộ nhiệt tình từ ngư dân địa phương.

Trong những năm gần đây, nhận thức về bảo vệ môi trường biển đã có những bước chuyển mình đáng kể tại tỉnh Phú Yên. Điển hình là việc ngư dân sau mỗi chuyến ra khơi, không mang về những mẻ cá, tôm đầy ắp mà còn đưa cả rác thải từ biển về bờ để tập trung xử lý. Đây là một hành động đầy trách nhiệm, thể hiện sự đồng hành của ngư dân với công cuộc bảo vệ môi trường biển và tái tạo nguồn lợi thủy sản.



Hội LHPN tỉnh tổ chức ra mắt, tập huấn mô hình “Phân loại rác thải tại nguồn phát sinh” tại cơ sở

Thứ hai - 19/08/2024 15:03 (1) 144 0

Thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2024. Hội LHPN tỉnh Phú Yên đã thành lập và ra mắt 03 mô hình “Phân loại rác thải tại nguồn phát sinh” tại xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà; xã Hoà Mỹ Đông, huyện Tây Hoà và xã Hoà Định Tây, huyện Phú Hoà.

Mô hình “phân loại xử lý rác thải tại nguồn phát sinh” tại mỗi xã có 25 thành viên tham gia, sinh hoạt định kỳ 3 tháng/lần nhằm phát huy vai trò nòng cốt của cán bộ, hội viên phụ nữ nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trong việc phân loại rác thải rắn tại nguồn, từng bước thay đổi hành vi, thói quen đưa rác thải sinh hoạt ra khỏi nơi ở, triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường theo hướng tăng trưởng xanh, phát triển bền vững gắn liền với phát triển kinh tế xã hội, từng bước cùng địa phương xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Sau buổi lễ ra mắt, các thành viên được hướng dẫn phân loại, xử lý rác thải tại hộ gia đình; cách ủ phân hữu cơ từ rác thải; hướng dẫn sử dụng, bảo quản các thiết bị được hỗ trợ; kỹ năng tổ chức sinh hoạt và điều hành mô hình. Đồng thời được giới thiệu những mô hình phân loại rác hiệu quả, thiết thực, góp phần cải thiện môi trường xung quanh, nâng cao chất lượng cuộc sống hội viên, phụ nữ và cộng đồng.



- **Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao năng lực thực thi các quy định pháp luật về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, quản lý và BVMT di sản thiên nhiên**
- Lần đầu tiên nội dung quản lý và BVMT di sản thiên nhiên được quy định tổng thể, đồng bộ trong Luật BVMT 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 về việc quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT.
 - Bộ TNMT có công văn số 1225/BTNMT-TCMT đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào trách nhiệm về quản lý và BVMT di sản thiên nhiên



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

